

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: 09/2020/HSST

Ngày: 18/03/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DA

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Thanh Tùng.

Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Tú Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đy Na, Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 04/3/2020 đối với bị cáo:

Trần Thế V (É), sinh năm: 1984, tại V C, Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm C S, phường Y, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H (s) và bà Lai Ngọc D (s); có vợ là Lai Thị Tuyết A và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự: không, Tiền án: có 01 tiền án vào ngày 07/4/2004 Tòa án nhân dân huyện B C, thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt Trần Thế V 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 tại Bản án số 37/HSST ngày 07/4/2004, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2005 nhưng chưa nộp án phí là 50.000 đồng và số tiền truy thu là 123.000 đồng; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/11/2019 và tạm giam đến nay; (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Thế V: Ông Nguyễn Văn B1 là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lai Thị Tuyết A, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Khóm A, phường X, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Người làm chứng: Bà Lai Ngọc D, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Khóm C S, phường Y, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Người phiên dịch tiếng Hoa: Ông Triệu Khánh L, cán bộ hưu trí khóm X, Phường X, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/11/2019, Công an phường X phối hợp với Công an thị xã V C tiến hành bắt quả tang Trần Thế V (É) đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong người tại nhà của Trần Lai Th thuộc khóm Q, phường X, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng. Vật chứng thu tại túi quần Jean của V đang mặc trên người gồm có: 06 bìch nylon bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng được hàn kín, nghi là ma túy; tiền VNĐ là 3.635.000 đồng và dụng cụ sử dụng ma túy. Số ma túy thu giữ nêu trên bị cáo Vĩnh khai rằng đã mua lại của một người thanh niên tên T không rõ lai lịch và địa chỉ, vào khoảng 20 giờ ngày 07/11/2019 với giá 600.000 đồng cất giấu trong người nhằm mục đích là để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số: 112/GĐMT-PC09 ngày 12/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận như sau:

05 (năm) túi nylon hình trụ chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong ký hiệu A1 (thu giữ của V lúc bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là **0,5488 gam là Methamphetamine**.

01 (một) túi nylon hình vuông chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong ký hiệu A2 (thu giữ của V lúc bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là **2,4406 gam là Ketamine**.

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo Trần Thế V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSVC ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố bị cáo Trần Thế V (É) về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Thế V thừa nhận hành vi là mua ma túy của người khác về cất giấu trong nhà mục đích là để sử dụng thì bị lực lượng Công an thị xã V C bắt quả tang. Xét thấy, hành vi của bị cáo Trần Thế V có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thế V. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: điểm i khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; đề nghị xử

phạt bị cáo Trần Thế V mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; Phạt tiền bị cáo Trần Thế V 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) gói niêm phong bên trong có chứa 0,5405gam ký hiệu A1 (tinh thể còn lại sau giám định) loại Methamphetamine và 2,2699 gam ký hiệu A2 (tinh thể còn lại sau giám định) loại Ketamine; 01 bình thủy tinh trong suốt có hai miệng, một miệng có gắn một đoạn ống nhựa, miệng còn lại có gắn ống thủy tinh được uốn cong; 02 hộp quẹt ga đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 bịch nylon màu trắng bị cắt đứt một đầu.

+ Trả cho bị cáo Trần Thế V: Tiền Việt Nam 3.635.000 đồng;

Tuy nhiên, đối với số tiền 3.635.000 đồng trả lại cho bị cáo, giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo.

Theo Phiếu nhập kho số: NK28 ngày 21/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

- Tại phiên tòa, vị trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Trần Thế V phát biểu ý kiến:

Thông nhất với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và ý kiến đề nghị của vị Kiểm sát viên. Tuy nhiên, người bào chữa cho rằng nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do bị cáo Vĩnh nghiện ma túy, nên mới mua ma túy về cất giấu để sử dụng, không nhằm mục đích gì khác;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết như bị cáo là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế; tại phiên tòa bị cáo đã thật sự hối hận nên đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình.

Về xử lý vật chứng: Thông nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo mức án khởi điểm mà Kiểm sát viên đã đề nghị cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo do có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý. Bị cáo có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo.

- Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thế V thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố; Thông nhất ý kiến đề nghị của vị Kiểm sát viên và lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý; Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà Lai Thị Tuyết A trình bày:

Căn nhà mà bị cáo Trần Thế V đang ở và cất giấu ma túy khi bị bắt quả tang là nhà của ông Trần Lai Th, do ông Thương chở vợ đi khám bệnh nên nhờ bị cáo đến giữ hộ. Còn việc bị cáo Vĩnh cất giấu ma túy trong người, thì không có ai hay biết, đến khi bị Công an bắt quả tang thì mới phát hiện bị cáo cất giấu ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V C, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thế V khai nhận: Bị cáo mua ma túy của người thanh niên tên T (không xác định rõ họ và địa chỉ) cất giấu trong người mục đích là để sử dụng. Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo Trần Thế V là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/11/2019 và vật chứng thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám xét; Kết luận giám định số: 112/GĐMT-PC09 ngày 12/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào khoảng 20 giờ ngày 07/11/2019, bị cáo Trần Thế V mua ma túy của người khác cất giấu trong người để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã V C bắt quả tang. Xét thấy, hành vi của bị cáo Trần Thế V đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cụ thể tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này*”. Như vậy, ma túy (Methamphetamine) mà bị cáo Trần Thế V tàng trữ có khối lượng là 0,5488 gam và ma túy (Ketamine) là 2,4406 gam đã thỏa mãn quy định nêu trên.

Xét thấy, Cáo trạng số: 07/CT-VKS-VC ngày 18/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố bị cáo Trần Thế V, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thế V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo Vĩnh thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là không oan sai và thống nhất với ý kiến luận tội của vị Kiểm sát viên; Bị cáo Vĩnh xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Động cơ phạm tội của bị cáo Trần Thế V là nhằm để thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân của mình, nên bị cáo đã chủ động mua ma túy về cất giấu trong nhà nhằm mục đích sử dụng. Ý thức chủ quan của bị cáo là phạm tội do cố ý.

[5] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thế V là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi mua ma túy về cất giấu nhằm để phục vụ nhu cầu cá nhân. Trong khi, hiện nay trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu việc mua ma túy về cất giấu để sử dụng ngày càng gia tăng và gây bức xúc trong dư luận xã hội. Do đó, đối với bị cáo Trần Thế V cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mục đích nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Thế V có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; Bị cáo không có tiền sự; Bị cáo là người dân tộc Hoa và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật cũng còn hạn chế. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) gói niêm phong bên trong có chứa 0,5405gam ký hiệu A1 (tinh thể còn lại sau giám định) loại Methamphetamine và 2,2699 gam ký hiệu A2 (tinh thể còn lại sau giám định) loại Ketamine; 01 bình thủy tinh trong suốt có hai miệng, một miệng có gắn một đoạn ống nhựa, miệng còn lại có gắn ống thủy tinh được uốn cong; 02 hộp quẹt ga đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 bịch nylon màu trắng bị cắt đứt một đầu.

+ Trả cho bị cáo Trần Thế V Tiền Việt Nam 3.635.000 đồng;

Đối với số tiền trả cho bị cáo Trần Thế V giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo.

Theo Phiếu nhập kho số: NK28 ngày 21/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Thế V là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[10] Xét thấy đề nghị của Vị Kiểm sát viên là có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý thống nhất về tội danh, khung hình phạt của Viện kiểm sát và đề nghị miễn án phí cho bị cáo là có căn cứ và đúng quy

định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng việc yêu cầu không áp dụng hình phạt bổ sung và tuyên xử mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đối với bị cáo là chưa nghiêm, chưa có tác dụng răn đe và giáo dục phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[12] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Trần Thế V, cơ quan điều tra Công an thị xã V C chưa xác định được nên chưa có căn cứ để xử lý. Đề nghị Cơ quan điều tra Công an thị xã V C tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ khi có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thế V (É) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: điểm i khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Trần Thế V (É) 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 08/11/2019;

Phạt bổ sung bị cáo Trần Thế V số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) gói niêm phong bên trong có chứa 0,5405gam ký hiệu A1 (tinh thể còn lại sau giám định) loại Methamphetamine và 2,2699 gam ký hiệu A2 (tinh thể còn lại sau giám định) loại Ketamine; 01 bình thủy tinh trong suốt có hai miệng, một miệng có gắn một đoạn ống nhựa, miệng còn lại có gắn ống thủy tinh được uốn cong; 02 hộp quẹt ga đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 bịch nylon màu trắng bị cắt đứt một đầu.

+ Trả cho bị cáo Trần Thế V tiền Việt Nam 3.635.000 đồng;

Tuy nhiên, đối với số tiền 3.635.000 đồng trả lại cho bị cáo Trần Thế V, giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo.

Theo Phiếu nhập kho số: NK28 ngày 21/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TX Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA TX Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS TX Vĩnh Châu;
- CQĐT CA TX Vĩnh Châu;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- BC; NCQLNVLQ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thanh